

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 179/2018/HSST

Ngày 18/7/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT- TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diễm Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Hạnh, Cán bộ hưu trí phường Tân Tiến, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Ông Mai Xuân Đùng- Cán bộ hưu trí phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Y Khang Êban- Kiểm sát viên.

Ngày 18/7/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 155/2018/HSST, ngày 08 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2018/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Y C NIÊ (Y P)**- Sinh năm 1993; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Ê đê; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Y B H Wing và bà H Đ Niê; Bị cáo có vợ là H E Bkrông và có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Y L NIÊ**- Sinh năm 1997; tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn M, phường Ea Tam, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Ê đê; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Con ông: Y S Kbuôr và bà H B Niê; Bị cáo có vợ là Đinh Thị Thùy D; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2017 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người phiên dịch:** Ông Y Kam Ênuôl- Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt);

- **Người bị hại:** Anh Y L1 Niê - Sinh năm 1984 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Ông Y S Kbuôr- Sinh năm 1961 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

- **Người làm chứng:**

01. Anh Y N Niê - Sinh năm 1979 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

02. Anh Y Ế Niê- Sinh năm 2000 (Vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của anh Y Ế Niê: Bà H' R Niê- Sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

03. Anh Y N Niê- sinh năm 2001 (Vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp của anh Y N Niê: Ông Y S Kbuôr- Sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 30/12/2017, Y C Niê và hai em ruột là Y C Niê, Y N Niê, cùng em họ là Y L Niê ngồi uống rượu tại nhà Y L. Trong lúc uống rượu thì Y N kể cho Y C nghe về việc anh ruột là Y L1 Niê lấy trộm gạo và chửi bà ngoại là H'L Niê. Nghe vậy, Y C tức giận nhưng không nói gì mà vẫn tiếp tục ngồi uống rượu. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì tất cả giải tán. Sau khi uống rượu xong Y L sử dụng xe Mô tô biển kiểm soát XXX chở Y C đi chơi tại Quảng trường A, thành phố B. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì Y L chở Y C đi về, khi đến khu vực cầu E, đường Y, phường E, thành phố B, thì gặp Y N, Y N kể khi Y N uống rượu đi về thì bị anh Y L1 đòi đánh và đuổi đi. Nghe vậy, Y C tức giận nên trên đường đi về Y C đã rủ Y L tìm đánh Y L1, thì Y L đồng ý. Sau đó Y L điều khiển xe mô tô chở Y C đi tìm Y L1 để đánh, trên đường đi Y C nói Y L dừng xe lại bên đường B, phường E, thành phố B để Y C đi vệ sinh, trong lúc đi vệ sinh thì Y C thấy dưới đất gần đó có một miếng kính thủy tinh có một đầu nhọn dài khoảng 15cm, bề rộng nhất khoảng

05cm ở dưới đất, Y C lượm miếng kính bằng thủy tinh lên, rồi nhặt lấy một túi ni lông màu trắng quấn một đầu miếng kính lại, cầm trên tay với mục đích sử dụng làm hung khí đánh anh Y L1. Thấy Y C cầm miếng kính thủy tinh đi lại thì Y L hỏi Y C lượm miếng kính vỡ để làm gì? không thấy Y C nói gì, nhưng Y L biết Y C sử dụng miếng kính làm hung khí đánh anh Y L1. Sau đó, Y L điều khiển xe mô tô chở Y C về nhà bà H'L Niê ở buôn M, phường E, thành phố B, thì cả hai nhìn thấy anh Y L1 đang đứng tại khu vực ngã ba đường đất trước nhà bà H'L. Thấy vậy Y C nói Y L dừng xe lại, rồi Y C xuống xe cầm theo miếng kính thủy tinh xông về phía anh Y L1, thấy vậy anh Y L1 bỏ chạy vào trong sân nhà bà H'L, thì Y C đuổi theo kịp và đứng chặn trước mặt anh Y L1, rồi Y C dùng tay phải cầm miếng kính vung lên đâm 02 phát liên tục về phía trước người anh Y L1 làm miếng kính đâm trúng vào vùng ngực trái và bụng của anh Y L1 gây thương tích. Sau đó Y C vứt miếng kính xuống đất và tiếp tục sử dụng chân tay đánh anh Y L1, bị đánh anh Y L1 bỏ chạy. Y L chạy đến lượm miếng kính thủy tinh mà Y C vừa vứt ở dưới đất lên rồi cầm miếng kính đuổi theo đâm một phát trúng vào vùng lưng của anh Y L1 gây thương tích, anh Y L1 bỏ chạy được một đoạn thì té ngã bên đường. Thấy vậy, Y L vứt miếng kính xuống dưới đất rồi điều khiển xe mô tô chở Y C đi về, còn anh Y L1 được người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk điều trị thương tích. Đến sáng ngày 31/12/2017 Y L và Y C đã đến Cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 115/PY-TgT, ngày 31/12/2017 và Bản kết luận pháp y bổ sung, số 530/PY-TgT, ngày 20/4/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Anh Y L1 Niê bị đa thương, thấu bụng, đứt động mạch thượng vị, chảy máu ổ bụng, tỷ lệ thương tích 37%. Vật tác động: Nhọn.

Tại bản cáo trạng số: 166/KSĐT- HS, ngày 07/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Y C Niê và Y L Niê về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo Y C Niê và Y L Niê khai nhận hành vi các bị cáo đã thực hiện đúng như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Y C Niê và Y L Niê như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 3 (điểm a khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Y C Niê mức án từ 06 (Sáu) năm đến 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Y L Niê mức án từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (Sáu) năm tù.

Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 miếng kính thủy tinh có kích thước (16x10)cm, có một đầu nhọn, một đầu được cuốn bằng túi ni lông màu trắng, là hung khí mà Y C và Y L sử dụng để đâm anh Y L1 Niê gây thương tích.

+ Chấp nhận việc người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào và có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo Y C, Y L.

Các bị cáo không bào chữa, không có ý kiến gì tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo, xét thấy: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/12/2017, tại khu vực buôn M, phường E, thành phố B, do mâu thuẫn cá nhân nên Y C Niê và Y L Niê đã có hành vi dùng 01 miếng kính thủy tinh có kích thước (16x10)cm, có một đầu nhọn, đâm vào bụng, vào lưng của anh Y L1 Niê, hậu quả gây thương tích tỷ lệ 37% sức khỏe của anh Y L1 Niê. Hành vi của các bị cáo thực hiện là đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 với mức hình phạt tù từ 05 năm đến 15 năm; tuy nhiên theo quy định tại khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì có mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm; do vậy cần áp dụng quy định có lợi này cho bị cáo. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố các bị cáo Y C Niê và Y L Niê về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 (điểm a khoản 1) của Bộ luật Hình sự 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm...;

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”...

Xét tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an của xã hội. Các bị cáo biết được rằng sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên các bị cáo đã có hành vi dùng 01 miếng kính thủy tinh có kích thước (16x10)cm, có một đầu nhọn, là loại hung khí nguy hiểm, đâm nhiều nhất người anh Y L1 Niê, hậu quả gây thương tích tổn hại 37% sức khỏe của anh Y L1 Niê; do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra; và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải ; sau khi phạm tội, các bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú; các bị cáo được người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; bản thân các bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp cũng như khả năng nhận thức pháp luật có phần hạn chế; do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Đối với chiếc xe Mô tô hiệu NAGOASI, màu sơn nâu, biển kiểm soát XXX là phương tiện mà Y L sử dụng chở Y C đến đánh anh Y L1 Niê gây thương tích. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là ông Y S Kbuôr, ông Y S Kbuôr không biết việc bị cáo Y L sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra không thu giữ và không đề cập xử lý là phù hợp.

[2] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 miếng kính thủy tinh có kích thước (16x10)cm, có một đầu nhọn, một đầu được cuốn bằng túi ni lông màu trắng, là hung khí mà Y C và Y L sử dụng để đâm anh Y L1 Niê gây thương tích, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Y L1 Niê kê khai các khoản tiền chi phí điều trị, tiền công người chăm sóc, tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe với tổng số tiền là 20.800.000đ. Tuy nhiên người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản tiền nào và đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Xét thấy đây là sự tự nguyện của người bị hại và phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội;

Tuyên bố: Các bị cáo Y C Niê, Y L Niê phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

- Xử phạt bị cáo Y C Niê 06 (Sáu) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 31/12/2017.

- Xử phạt bị cáo Y L Niê 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 31/12/2017.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy 01 miếng kính thủy tinh có kích thước (16x10)cm, có một đầu nhọn, một đầu được cuốn bằng túi ni lông màu trắng.

(Đặc điểm, số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự;

Chấp nhận việc người bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào và đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

*** Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Y C Niê, Y L Niê mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, đương sự;
- THADS. TP. B;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Diễm Hương